

tại bộ Không quân, phụ trách Phần gián. Böisen được thưởng cấp tin cậy, nên đến khi sự thật được phanh phui, mọi người bật ngửa. Y trạc ba mươi, người cao lớn, mắt xanh, tóc vàng. Vợ y, Hát-Hi (5) bí danh Libetát (6), cũng thuộc hoàng phái. Đẹp, quyến rũ, năng đã giúp y đắc lực.

Hác-nắc (7), tiến sĩ triết học, đảng viên Cộng sản thâm niên, giữ chức phó giám đốc trong bộ Kinh tế, là cánh tay mặt của Böisen. Vợ Hác-nắc (8), gốc Hoa kỳ, dạy văn chương Anh tại đại học đường bị chông lồi cuốn, đã đóng vai nhân viên mật mã. Cúc-kốp (9), soạn giả, có nhiệm vụ phát triển nhân viên trong giới ca kịch. Vợ y, Gờ-rê-ta, đảng viên Cộng sản cường tín, đã tẩu thoát khi toàn bộ tổ chức bị phá vỡ sau 14 tháng hoạt động.

Tổ chức do thám tại Bỉ, Hòa lan và Pháp do Dinbe và Kent chỉ huy. Cầm đầu tại Thụy sĩ là Radô (10)

14 - Ken : lụy với tình

Tăng cường hệ thống Đức, đại úy sô viết Suculốp (1), một tay gián điệp cũ khôi, được phái sang Bá linh. Sau đó, y lập trụ sở tại thủ đô Bỉ. Mạng lưới của y bao trùm cả Hòa lan và Pháp.

Suculốp đổi nhiều tên giả và tên thường, dùng là Ken (2). Tại Bờ-rút-xen, y giả làm một thương gia tỉ phú Nam mỹ, tên là Siera (3), sinh sống một cách đế vương trong một biệt thự lộng lẫy.

Tổng hành doanh của Ken tọa lạc trong một tòa nhà khác ở đường At-tơ-bát (4). Ngụy trang

(5) Haas Heye. (6) Libertas. (7) Arvid Harnack. (8) Mildred. (9) Adam Cuckhoff. (10) Alexandre Radu. (1) Victor Sukulov. (2) Kent, các tên khác là Dupuis, Lebrun, Fritz, Cirin, Arthur, Alamo, Charles, Kent. (3) Vincente-Antonio Sierra. (4) Attrebatte.

tâm thương gia Nam-Mỹ, Ken giao dịch với Đức tuyên mộ nhân công cho kỹ nghệ chiến tranh quốc xá. Nhờ tài tổ chức khéo léo, Ken đã thu, lượm được nhiều thành tích khả quan. Mùa thu 1941, các kế hoạch quân sự của bộ tư lệnh quốc xá đều được Ken chuyên về Mạc tư khoa. Có lần do thám quốc xá đoạt được bộ mật mã của Nga sô. Ken đã báo tin cho Phần gián sô viết cướp lại kịp thời.

Nhờ phương pháp trặc giác (5), Đức phăng ra điện đài PTX của Ken ở Bờ-rút-xen. Đàn em của y bị sa lưới, y thoát về Mạc xây (6) miền nam nước Pháp. Lần này, Phần gián lại tìm được một điện đài khác của Ken. Tháng II-1942 Ken bị bắt cùng một nhân viên truyền tin giữa lúc liên lạc vô tuyến với Mạc tư khoa.

Cũng như nhiều điệp viên khác xa nhà, Ken yêu một góa phụ. Bát-da (7). Y yêu nàng tha thiết và sẵn sàng hy sinh vì nàng. Năm được yêu thì điềm Phần gián Đức dùng nàng để «sống ta» Ken. Sự tình nhân bị hại, y phải quy thuận. Không những y tố cáo hết nhân viên dưới quyền, y còn tiếp tục vâng lệnh Đức, tiếp tục liên lạc điện đài với Mạc tư khoa, để cung cấp tin tức giả mạo. Trong nhiều tháng, Nga sô đã bị lừa. Trong thời gian này, Đức dùng 60 điện đài để chuyển tin tức láo khoét về Mạc tư khoa.

Năm 1944, Ken rút lui cùng tàn quân Đức. Sau đại chiến, dường như y được Nga sô tái dụng. Nhưng từ nhiều năm nay, người ta không nghe nhắc tới Ken nữa. Có tin cho biết y bị Nga sô thủ tiêu sau khi trái chanh đã hết nước. Nhân tình y dường như đang sống tại Pháp.

Ken mới là người phụ tá. Cầm đầu hệ thống gián điệp là Dinbe (8). Bị bắt, Ken tố cáo Dinbe, song

(5) radio-goniométrie. (6) Marseilles. (7) Margarett Barcea. (8) Gilbert tuc Leopold Templer.

tiếp viên xuất quỹ nhập thần này vẫn cao bay xa chạy.

Tên tuổi Dinbe đã lấy lừng từ Thượng hải, Ba lê tới Á căn đình. Sinh năm 1905 tại Ba lan, y là đảng viên Cộng sản trung kiên. Gia nhập đệ tứ phòng số viết, y được đưa đi huấn luyện trong 5 năm. Tốt nghiệp trường do thám, Dinbe trở thành một nhà trí thức lịch lãm, nói thạo tiếng Ba lan, Nga, Do thái, Đức, Pháp, Anh và Y pha nhỏ.

Tới Ba lê, y đổi tên Dinbe, giám đốc công ty xuất nhập cảng ma Siméché (9). Phía sau văn phòng tráng lệ là một sào huyết bí mật, chứa điện đài và két sắt. Do cửa . . . ng, y có thể lên vào phòng bí mật, và từ đó ra đường hẻm bên ngoài bằng cầu thang riêng nối liền công ty Siméché với một tòa nhà khác.

Trong phòng, y gắn một đồng hồ quả lắc tân kỳ. Cứ 24 tiếng, y tự tay lên giây một lần. Đồng hồ phát ra một tín hiệu riêng, chỉ có các điện đài dưới quyền y mới bắt được. Nếu tín hiệu ngưng tiếng, tức là Dinbe lâm nạn, nhân viên của y phải rút vào bóng tối.

Từ hảng Siméché, y tổ chức một mạng lưới do thám đại qui mô bao trùm các đô thị Âu châu. Y có điện đài khắp nơi, và riêng ở Pháp có hai cái.

Phụ trách hệ thống truyền tin là Hân (10) đảng viên Cộng sản trung kiên. Ngày 13-12-1941, cơ sở truyền tin tại Bỉ bại lộ, ba nhân viên bị bắt. Dinbe cũng ở trong số này, song y khai là nhà buôn, không may lọt vào vụ bố ráp nên bị oan. Chẳng hiểu y ăn nói hay ho thế nào mà Phản gián Đức trả tự do. Trở về Ba lê, y báo động cho các cơ sở gián điệp số viết.

Ngày 30-6-1942, Hân bị tóm cổ trong khi đang lúi húi đánh tin ở Bờrúytzen. Sau nhiều ngày tra tấn, đổ dảnh và mua chuộc, Đức đã thuyết phục được y và y đã dẫn bắt phụ tá của Dinbe (11).

Đại úy Đức Môde (12), giả làm nhân viên số

(9) Simex. (10) Hans, tức Hermann, Bergmann, tên thật là Johanns Wenjel. (11) Grossvogel. (12) Moder.

viết, gọi giấy nói cho cô thư ký của Dinbe, nói là có việc gấp cần gặp "ông chủ". Môde hỏi :

— Dinbe đi vắng à ? Đi đâu ? Tôi muốn gặp ngay.

Trong một giây đồng hồ bấn loạn, cô thư ký hờ hênh đáp là Dinbe vừa đi chữa răng. Môde hỏi gặng :

— Chữa răng ở đâu ?

Chợt nhớ ra, cô thư ký ngập ngừng :

— Tôi... tôi không biết.

Nàng cúp điện thoại, và gọi ngay tới phòng nha y báo tin cho Dinbe. Báo hại là y vừa bị đánh thuốc mê nên không trả lời điện thoại được. Phản gián Đức nghe trộm đường giây nên phăng ra địa chỉ. Dinbe vừa nhổ răng xong, ra đến ngoài thì xe hơi xịch lại. Trùm do thám Dinbe đầu hàng và giúp phản gián Đức phá tan hệ thống số viết.

Tháng 6-1943, Dinbe ra đường, có hai "vệ sĩ" đi kèm. Y xin vào tiệm thuốc và chuồn bằng cửa hậu.

Sau khi Pháp được giải phóng, y quay về Ba lê song không dám lộ mặt, sợ đồng minh hải tặc. Năm 1945, y được gọi về Mạc tư khoa và từ bấy đến nay, tuyệt vô âm tin.

15 — Radô : Yêu là chết

Ài cũng nhìn nhận nếu Radô không luy vi tình thì vị tất hệ thống gián điệp của Nga số ở Thụy sĩ trong thế chiến thứ hai bị tan ra từng mảnh vụn. Radô có thể được coi là một trong những tai mắt đặc lực nhứt mà Mạc tư khoa đặt ở Âu châu. Chưa có tổ chức nào lại thu thập được nhiều tin tức như Radô, bằng chứng là năm 1942, hàng tháng Radô chuyển về Nga số 800 bức mật điện, bằng ba điện đài xử dụng không ngọt. Cũng chưa có tổ chức nào bắt được nhiều tin tức quan trọng như Radô, vì y đã báo cho Sít ta lin biết ngày Hit le định tấn công Nga số.

Radô, người Hung gia lợi, chuyên về đồ họa là một người thấp, tròn, diện mạo trầm tư. Cho tới năm 1937, y sống ở Ba lan, quản đốc một hãng thông tin nhỏ. Sau đó, y qua Thụy sĩ lập hệ thống do thám cho Hồng quân.

Người ta không hiểu tại sao một kẻ nhút nhát, hơi chút là toát mồ hôi, luôn mắc phải những khuyết điểm sơ đẳng của nghề gián điệp như Radô lại đoạt được nhiều thắng lợi ghê gớm đến thế. Thật vậy, nhờ mối nối với những phần tử chống Hít le tại Đức, lấy tin mật trong bộ tư lệnh quốc xã, Radô đã ảnh hưởng không nhỏ tới cục diện thế chiến thứ hai.

Ngày 7-4-1939, Radô tóm được một mệnh lệnh của Hít le về việc chuẩn bị xâm lược Ba lan. Nhận được mật diện của Radô, Sít ta lin bèn quyết định liên minh với Hít le. Sau đó, Mạc tư khoa ra lệnh cho Radô ngưng do thám chống Đức, nhưng Radô không chịu. Thực tế chứng tỏ là Radô nhìn xa thấy rộng hơn nhà độc tài sô viết. Vì đến khi quân đội Hít le tấn công Nga sô, Radô đã có sẵn một guồng máy lấy tin đầy đủ kinh nghiệm để làm thỏa mãn điện Căm linh.

Radô có 50 nhân viên dưới quyền. Sítsi (1) và Tay-lo (2) là hai phần tử xuất sắc nhất. Sítsi là bí danh một thiếu nữ vô danh ở nam Âu, kết hôn với một người Thụy sĩ hầu được gia nhập quốc tịch Thụy sĩ cần thiết cho nàng hoạt động do thám. Bên ngoài nàng là nhân viên cần mẫn của văn phòng Lao động Quốc tế, một cơ quan của Hội Quốc Liên. Tay-lo, người Đức, là đồng nghiệp của Sítsi trong văn phòng Lao động.

Ngày 11-6-1941, Radô báo cho Mạc tư khoa ngày Hít-le dự định xua quân qua biên giới sô viết. Phản gián Đức chộp được làn sóng của Radô, song không hiểu được nội dung bức điện. Tại điện Căm

linh đang có phiên họp, tướng Kunétsoop (3), tổng giám đốc phản gián, trình ngay bức điện quan trọng cho Sít ta lin. Nhà độc tài nhún vai, không tin là đúng. Nếu Sít ta lin không hoài nghi Radô thì thế chiến thứ hai đã kết thúc sớm hơn nhiều, tiết kiệm được hàng triệu nhân mạng.

Phản gián Đức biết tại Thụy sĩ có một tổ chức do thám của Nga sô, song không tìm ra manh mối. Trong thế chiến, hoạt động do thám là việc rất dễ tại Thụy sĩ, vì đó là một quốc gia triệt để tôn trọng quyền lợi cá nhân, lại là ngã tư của Âu châu, thế thức gởi tiền kín đáo tại các ngân hàng rất thuận lợi cho việc chuyển ngân gián điệp. Mặt khác, Thụy sĩ, một nước trung lập đúng dân, gián tiếp khuyến khích các điệp viên ngoại quốc lấy tin về Đức, hầu ngăn chặn Hít-le thôn tính nước này.

Đức muốn bóp chết gián điệp sô viết, nhưng không dám làm mạnh, sợ đụng chạm Thụy sĩ. F.nòn gián quốc xã bèn theo dõi Bali (4) một cô gái đa cảm, và đa tình, mà họ nghi ngờ hoạt động cho Nga sô. Từ nàng, Đức phăng dẫn ra Radô.

Sinh quán tại Gio-neo, nàng là nữ cán bộ Cộng sản hăng say, có chân trong nhóm Nicôn (5), thuộc Phòng Thông tin Điệp báo của Quốc tế Cộng sản.

Nicôn hiến người đẹp cho Radô để y gần bó với Mạc tư khoa thêm phần mật thiết. Radô chết mê chết mệt, bỏ rơi luôn vợ.

Gậy ông đập lưng ông, kẻ mỹ nhân của Cộng sản lại bị phản gián Đức học một và quật ngược lại. Lãnh sự Đức tại Gio-neo ra lệnh cho Hân (6) một thanh niên Đức, chinh phục nàng.

Là đồ đệ mù quáng của Mác, nàng lại là đàn bà, và là đàn bà khát tình, nên dễ bị lôi cuốn vào những sa ngã xác thịt. Chán ngấy sự quê mùa, thô

(3) Kuznetsov. (4) Margaret Bali. (5) Léon Nicole. (6) Hans Peters.

(1) Sissy (2) Taylor, tên thật là Schneider

kịch, và nhất là sự già nua của anh chồng hờ. Nàng đồ xô đi tìm thú lạ. Chẳng bao lâu, nàng gặp Hân. Y trẻ hơn, đẹp hơn, lại lịch thiệp hơn Radô. Y lại còn có tài ru ngủ nàng trong những đêm dài lạnh lẽo.

Nàng ngã vào lòng Hân, cảm sùng lên đầu Radô. Nàng chỉ biết Hân là anh thợ hớt tóc khôi ngô và dịu dàng; chứ làm sao biết được y là nhân viên Phản gián quốc xã. Trong những phút đầu gối, tay ấp được Hân du hồn vào cõi mộng, nàng không tiếc nhân tình bất cứ điều gì. Và lại tấm thân ngàn vàng còn đem hiến, thì tiếc chi một vài chỉ tiết còn con về Radô. Vì thế, Hân đã đoạt được cuốn «Việc ấy xảy ra trong tháng 9» mà Radô dùng làm chìa khóa mật mã (7).

Phản gián Đức rụng rời tay chân khi hiểu được hết những bức mật điện do Radô đánh về Mạc tư khoa. Một sĩ quan cao cấp quốc xã thú nhận là không một bí mật quân sự nào không bị Radô chuyển tới bộ tổng tham mưu số viết.

Nếu Nga số không tham quá thì Radô còn được hoạt động. Đàng này, Nga số lại ra lệnh cho Radô lấy tin về hệ thống bố phòng của Thụy sĩ. Vô hình chung, chạm với công an, tổ chức có nhiệm vụ phá vỡ các ổ gián điệp ngoại quốc để bảo vệ nền trung lập Thụy sĩ, khác với sở Phản gián ND (8) chơi nước đôi, nhắm mắt cho do thám Anh, Mỹ, Nga hoạt động, hầu chặn đứng tham vọng thôn tính Thụy sĩ của Hít-le.

Tháng 10-1943, anh thợ hớt tóc đa tình ngầm đưa tin cho công an, và Bali bị bắt. Cơ sở truyền tin của Radô bị khám phá. Toàn thể nhân viên sa lưới, song Radô trốn thoát. Năm 1944, hệ thống «Ba Đờ» sụp đổ. Đàn em của Radô không thương y vì

(7) Cuốn sách Đức này tựa đề *Es geschah in September*.
(8) *Nachrichtendienst*.

trong thời gian hoạt động y đã xoay trên một trăm ngàn đô la.

Sau đại chiến, Radô móc nối viên trưởng phái bộ số viết tại Pháp và được triệu hồi về Mạc tư khoa. Nga số vẫn nghi ngờ y đi hàng hai với Anli quốc. Trên đường đi Nga số, y trốn tại Ai cập và gia nhập tinh báo Anh. Đột nhiên, y bị đuổi, và một đại tá số viết tới Ai cập để nhận lãnh y. Một lần nữa, y trốn vào tòa nhà của phái bộ Anh ở Pörago, Tiệp khắc, song cũng như lần trước, y bị giao hoàn cho Nga số. Không hiểu bây giờ y ra sao. Đường như y đã bị hành hình.

Nói tới Radô mà quên Rót-ler (9) là điều thiếu sót vì mọi tin tức quan trọng đều do Rót-ler cung cấp. Người ta không rõ Rót-ler là tên thật, hay tên giả. Chỉ biết y là chủ nhân một nhà xuất bản xoàng xĩnh tên là Vita Nova. Y người thấp bé, theo đạo Thiên chúa, và có tư tưởng chánh trị phóng khoáng.

Y sinh năm 1897 tại Đức, trong một gia đình viên chức thủy lâm, làm báo, trước khi trở thành

giám đốc một gánh hát tại thủ đô Bá linh. Phe quốc xã lên cầm quyền, y bỏ trốn qua Thụy sĩ, tổ chức chống lại chế độ Hít-le. Chẳng bao lâu, y bắt liên lạc với những phần tử chống Hít-le ở Đức. Trong nhiều năm lãnh lương của Nga số, y không chịu cho biết ai đã gửi tin từ Đức ra cho y. Y chỉ nói đó là một võ quan cao cấp thuộc bộ tổng tư lệnh quốc xã, bí danh là Oét-te (10). Đến nay người ta vẫn chưa khám phá ra Oét-te là ai.

Rót-ler đã hợp tác với Nga số trong sự thỏa thuận của Phản gián Thụy sĩ. Y lại hợp tác với tinh báo của chánh phủ lưu vong Tiệp khắc ở Luân đôn mà đại diện ở Thụy sĩ là đại tá Sở vô bờ da (11) bí danh là Cậu Tom.

(9) *Rudolph Roessler*. (10) *Werther*. (11) *Svoboda*.

Tờ chức «Ba Đò» đồ võ. Rót-lor cũng bị bắt. Song không bị truy tố, nhờ sự can thiệp của Phần gián Thụy sĩ. Tuy nhiên, ngựa quen đường cũ, y móc nối năm 1947 với do thám Tiệp khắc, và trong sáu năm liền, cung cấp cho cộng sản Tiệp khắc những tin tức quân sự tây phương. Tin tức của y được thâu vào phim vi ti, bỏ vào bình mật ong, gửi làm quà ra ngoại quốc.

Chàng may một bình mật ong do y gửi lưu trữ tại bưu điện Đútzendóp (12) bị trả lại vì không ai nhận. Địa chỉ đúng gửi ở Thụy sĩ là địa chỉ ma, nên nhà đương cuộc mở gói ra xem xét tìm thấy trong bình mật có hai cuộn phim tí hon.

Rót-lor bị bắt. Y chỉ bị xử rất nhẹ, 12 tháng tù. Theo án lệnh, y bị trục xuất về Đức sau khi mãn tù. Song chánh phủ Thụy sĩ nhận thấy y sẽ bị giết nếu trở về Đức, nên khoan hồng cho ở lại. Từ đó người ta không nghe nói tới Rót-lor nữa. Dường như y bỏ nghề đi khuya về tắt, và rút vào hậu trường, sống cuộc đời ăn dật ở vùng quê Thụy sĩ.

16 Gián điệp Cộng sản sau đại chiến thứ hai

Vì Nga số đứng về phía tây phương để đánh bại Hít-le, nên sau thế chiến thứ hai, một phần công luận trong thế giới tự do đã bị ru ngủ và mắc lừa.

Anh-Mỹ, như là Mỹ, vọt lên hăng đại cường quốc, do đó gián điệp số viết đã hướng về Mỹ. Ở Âu châu, Nga số chỉ lưu tâm tới Bá linh, còn Pháp Ý, Bỉ, Hòa lan, Na uy, Thụy điển, Đan mạch được coi là thứ yếu.

Riêng tại Pháp, trong hai năm đầu sau chiến tranh, Nga số đã tung hoành như chỗ không người, nhờ sự tham chánh của đảng Cộng sản. Không nhiều

(12) *Dusseldorf*.

thì ít, những bộ trưởng cộng sản (1) đã u giao thiệp với mật vụ số viết. Ngay cả chủ tịch Ủy ban Nguyên tử năng (2) cũng đã cung cấp tài liệu nguyên tử cho Mạc tư khoa, với tin tưởng ngây thơ là sự chia đều những bí mật nguyên tử sẽ giúp nhân loại tránh khỏi thế chiến thứ ba.

Vụ do thám nổi tiếng như ở Pháp thời hậu chiến là vụ đánh cắp tài liệu về chiến tranh Đông dương chuyển cho Việt Minh. Hồi đó, chiến lược của Pháp về Đông dương được cứu xét trong những phiên họp thường kỳ tối mật của bộ Quốc phòng, với sự tham dự của tổng thống và một số ít nhân vật cao cấp. Thế mà mọi cuộc thảo luận đều lọt vào tay đảng Cộng sản Pháp rồi từ đó, chuyển cho Hồ chí Minh ở Việt Nam.

Cuộc điều tra của công an cho biết hai nhân viên trong phòng lưu trữ tài liệu của Ủy hội Quốc phòng tên là La bờ rút (3) và Tuyết panh (4) đã cung cấp Diên bản các phiên họp cho Baranét (5) một nhà báo thân Cộng. Baranét đem nộp cho trung ương đảng Cộng sản Pháp, đồng thời bán lại cho Đi đờ (6), phụ trách Phần gián. Pháp cộng còn có một nguồn tin khác, ngoài Baranét. Cuộc điều tra trở nên rối beng ông cô Đi-đờ mất chức, Đuy cô lô, lãnh tụ cộng sản, bị giữ một thời gian, bộ ba La bờ rút, Tuyết panh, Baranét bị truy tố. Nội các Mãn đét Phờ răn (7) lên thay nội các Lanien (8).

Trong lúc ấy, Điện biên phủ thất thủ, chánh tình nước Pháp rối như tơ vò, thủ tướng Mãn-đét vội điều đình với Việt Minh, chia đôi nước Việt Nam tại hòa hội Giơ-Neo.

Ngày 20-5-1956, nghĩa là hai năm sau, tòa án

(1) *Billoux, Lecoœur, Thorez*. (2) *Joliot Curie*. (3) *Labrousse*. (4) *Turpin*. (5) *Baranès*. (6) *Jean Dides*. (7) *Mendès France*. (8) *Laniel*.